

Luật về các Quyền của Bệnh Nhân của Trung Tâm Giải Phẫu Ngoại Chẩn Minnesota

Điều Luật Minnesota năm 2004

144.651 Các bệnh nhân và cư dân tại các cơ sở chăm sóc sức khỏe; bản tuyên bố về các quyền.

Phụ mục 1. **Mục đích pháp lý.** Mục đích của điều luật này và mục đích của phần này là để khuyến khích các quyền lợi và sức khỏe thể chất và tinh thần của các bệnh nhân và cư dân cư ngụ tại các cơ sở chăm sóc sức khỏe. Không có cơ sở chăm sóc sức khỏe nào được phép yêu cầu bệnh nhân hoặc cư dân từ bỏ các quyền này ghi là điều kiện để nhập viện vào cơ sở. Một người giám hộ hoặc bảo hộ của bệnh nhân hoặc cư dân hoặc, nếu trong trường hợp không có người giám hộ hoặc bảo hộ, một người quan tâm, có thể xin thi hành các quyền này thay mặt cho bệnh nhân hoặc cư dân. Người quan tâm cũng có thể xin thi hành các quyền này thay mặt cho bệnh nhân hoặc cư dân có người giám hộ hoặc người bảo hộ qua các cơ quan hành chính hoặc tại tòa án quận nơi có thẩm quyền pháp lý về quyền giám hộ và bảo hộ. Tùy thuộc vào kết quả của thủ tục thi hành luật, cơ sở chăm sóc sức khỏe có thể thi hành các đề nghị của người giám hộ hoặc người bảo hộ. Mục đích của mục này là quyền tự do dân sự và tôn giáo của mỗi bệnh nhân, trong đó bao gồm cả quyền ra các quyết định cá nhân độc lập và biết các lựa chọn có sẵn, sẽ không bị phương hại và cơ sở sẽ khuyến khích, trợ giúp để thực thi các quyền này ở mức tối đa có thể được.

Các định nghĩa

Phụ mục. 2. **Các định nghĩa.** Vì các định nghĩa của mục phụ 4 tới 9, 12, 13, 15, 16, và 18 tới 20, "bệnh nhân" cũng có nghĩa là người nhận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại một trung tâm giải phẫu ngoại trú.

Phụ mục. 4. **Thông tin về các quyền.** Vào thời điểm nhận diện vào cơ sở, bệnh nhân có quyền được cho biết là có các quyền hạn pháp lý để bảo vệ họ trong thời gian họ lưu trú tại cơ sở hoặc trong suốt thời gian điều trị và giữ gìn sức khỏe trong cộng đồng và các quyền này được trình bày kèm theo với văn bản trình bày về các quyền và trách nhiệm qui định trong mục này. Phải có phương tiện trợ giúp hợp lý cho những người bị khiếm khuyết về giao tiếp và những người nói ngôn ngữ khác không phải là tiếng Anh. Các chính sách hiện tại của cơ sở, kết luận thanh tra của các cơ quan y tế địa phương và tiểu bang, và phần giải thích chi tiết hơn của tờ trình bày về các quyền phải có sẵn cho bệnh nhân, người giám hộ hoặc người được đại diện của họ sau khi đã gửi yêu cầu hợp lý cho bên quản trị hoặc nhân viên được ủy quyền khác, chiếu theo chương 13, Đạo Luật theo Phương Thức Bảo Vệ Dữ Liệu, và mục 626.557, liên quan tới người lớn dễ bị tổn thương.

Phụ mục. 5. **Đổi xử lịch thiệp.** Bệnh nhân có quyền được đối xử bởi sự tôn trọng và lịch thiệp đối với tính cách cá nhân của họ bởi các nhân viên hoặc những người cung cấp dịch vụ tại một cơ sở chăm sóc sức khỏe.

Phụ mục. 6. **Chăm sóc sức khỏe thích hợp.** Các bệnh nhân phải có quyền tiếp cận dịch vụ chăm sóc y tế và cá nhân thích hợp dựa trên các nhu cầu cá nhân.

Phụ mục. 7. **Danh tánh của bác sĩ.** Bệnh nhân phải có hoặc được cung cấp bằng văn bản tên, địa chỉ, phòng mạch, số điện thoại, và chuyên môn, nếu có, của bác sĩ có trách nhiệm điều phối việc chăm sóc sức khỏe của họ. Trong các trường hợp không thể thực hiện được vì lý do y tế, như bác sĩ điều trị ghi trong hồ sơ chữa trị của bệnh nhân, thông tin đó phải được cung cấp cho người giám hộ của bệnh nhân hoặc người khác mà bệnh nhân ủy quyền làm người đại diện.

Phụ mục. 8. **Mối liên hệ với các cơ sở cung cấp dịch vụ y tế khác.** Những bệnh nhân nhận dịch vụ từ nhà cung cấp dịch vụ bên ngoài sẽ đủ điều kiện (sau khi yêu cầu) việc cho biết về danh tánh của nhà cung cấp dịch vụ đó. Thông tin này phải có tên của nhà cung cấp dịch vụ bên ngoài đó, địa chỉ, và phần trình bày về dịch vụ có thể sẽ được cung cấp. Trong các trường hợp không thể thực hiện được vì lý do y tế, như bác sĩ điều trị ghi trong hồ sơ chữa trị của bệnh nhân, thông tin đó phải được cung cấp cho người giám hộ của bệnh nhân hoặc người khác mà bệnh nhân ủy quyền làm người đại diện.

Phụ mục. 9. **Thông tin về điều trị.** Bệnh nhân phải nhận được thông tin đầy đủ và mới nhất của bác sĩ của họ về kết quả chẩn đoán, điều trị, các phương án thay thế, các rủi ro, và tiên lượng theo trách nhiệm pháp lý của bác sĩ đó trong việc tiết lộ thông tin. Thông tin này phải sử dụng các thuật ngữ và ngôn ngữ mà có thể biết trước một cách hợp lý là bệnh nhân sẽ hiểu được. Bệnh nhân có thể đi cùng với người nhà hoặc người đại diện khác mà họ lựa chọn. Thông tin này phải bao gồm kết quả khám tâm lý quan trọng hoặc kết quả khám sức khỏe của biện pháp điều trị và các lựa chọn thay thế cho biện pháp điều trị đó. Trong các trường hợp không thể thực hiện được vì lý do y tế, như bác sĩ điều trị ghi trong hồ sơ chữa trị của bệnh nhân, thông tin đó phải được cung cấp cho người giám hộ của bệnh nhân hoặc người khác mà bệnh nhân ủy quyền làm người đại diện. Các cá nhân có quyền từ chối thông tin này.

Mỗi bệnh nhân phải chịu bất kỳ bệnh ung thư vú nào đều phải được thông báo đầy đủ, trước hoặc vào thời điểm nhập viện vào cơ sở và trong thời gian lưu trú, về tất cả các biện pháp thay thế của việc điều trị mà bác sĩ điều trị biết được, trong đó bao gồm giải phẫu, phóng xạ, hoặc hóa trị hoặc kết hợp các biện pháp điều trị và các rủi ro liên quan tới mỗi biện pháp trong số này.

Phụ mục. 12. **Quyền từ chối chăm sóc.** Các bệnh nhân có năng lực sẽ có quyền từ chối điều trị dựa trên thông tin bắt buộc trong phụ mục 9. Trong trường hợp khi bệnh nhân không đủ năng lực hiểu các tình huống nhưng vẫn chưa được xác quyết là mất năng lực, hoặc khi luật pháp yêu cầu hạn chế quyền từ chối điều trị, các điều kiện và các tình huống đó cần được bác sĩ điều trị ghi chép đầy đủ trong hồ sơ bệnh án của bệnh nhân.

Phụ mục. 13. **Nghiên cứu thử nghiệm.** Phải có được giấy chấp thuận không qua sử dụng chính thức trước khi bệnh nhân tham gia các hoạt động nghiên cứu thử nghiệm. Bệnh nhân có quyền từ chối tham gia. Tất cả nội dung chấp thuận và từ chối đều phải được ghi trong hồ sơ điều trị cá nhân.

Phụ mục. 15. **Giữ kín thông tin điều trị.** Bệnh nhân phải có quyền được tôn trọng và bảo vệ thông tin cá nhân liên quan tới chương trình chăm sóc cá nhân và chương trình y tế của họ. Nội dung thảo luận hồ sơ, tư vấn, khám và điều trị là thông tin bảo mật và cần phải được xử lý kín

đáo. Phải tôn trọng sự riêng tư trong khi đi vệ sinh, tắm, và các hoạt động vệ sinh cá nhân khác, trừ khi cần thiết vì để giúp đỡ bệnh nhân hoặc để bảo vệ an toàn cho bệnh nhân.

Phụ mục. 16. **Bảo mật hồ sơ.** Bệnh nhân phải được an tâm khi biết hồ sơ cá nhân và hồ sơ bệnh án của họ được xử lý kín đáo, và có thể chấp thuận hoặc từ chối việc tiết lộ thông tin đó cho bất kỳ cá nhân nào bên ngoài cơ sở. Bản sao hồ sơ và thông tin văn bản từ hồ sơ phải được cung cấp theo đúng qui định của phụ mục này và mục 144.335. Quyền này không áp dụng cho các cuộc điều tra và thanh tra khiếu nại của Sở Y Tế, trong trường hợp theo yêu cầu của hợp đồng chi trả qua bên thứ ba, hoặc trong trường hợp luật pháp qui định.

Phụ mục. 18. **Phản hồi.** Bệnh nhân phải có quyền được hồi âm một cách nhanh chóng và hợp lý đối với các thắc mắc và yêu cầu của họ.

Phụ mục. 19. **Sự riêng tư cá nhân.** Bệnh nhân phải có quyền bảo vệ sự riêng tư, tính cách cá nhân, và đặc điểm văn hóa liên quan tới cuộc sống giao tiếp xã hội, tôn giáo và tâm lý của họ. Nhân viên cơ sở phải tôn trọng sự riêng tư của phòng cư dân bằng cách gõ cửa và xin phép trước khi vào, trừ trường hợp khẩn cấp hoặc khi rõ ràng là không thể thực hiện được.

Phụ mục. 20. **Khiếu nại.** Bệnh nhân cần được khuyến khích và trợ giúp, trong suốt thời gian họ có mặt tại cơ sở hoặc đợt điều trị của họ, để hiểu và thực hiện các quyền của họ với tư cách là bệnh nhân và cư dân. Bệnh nhân có thể lên tiếng khiếu nại và đề xuất các thay đổi về chính sách và dịch vụ cho nhân viên cơ sở và những người khác mà họ lựa chọn, mà không bị cầm giữ, can thiệp, ép buộc, phân biệt đối xử, hoặc trả thù, kể cả đe dọa cho xuất viện. Thông báo về thủ tục khiếu nại của chương trình hoặc cơ sở đó, cũng như các địa chỉ và số điện thoại cho Văn Phòng Khiếu Nại Cơ Sở Y Tế và văn phòng thanh tra cơ sở điều dưỡng khu vực chiếu theo Đạo Luật Người Mỹ Cao Niên, mục 307(a)(12) phải được niêm yết ở nơi dễ thấy.

Các trung tâm giải phẫu ngoại trú chấp hành mục 144.691 và các tổ chức bảo vệ sức khỏe có mục 62D.11 được thấy là chấp hành qui định về thủ tục khiếu nại nội bộ bằng văn bản.

NẾU QUÝ VỊ CÓ THẮC MẶC VỀ CƠ QUAN HOẶC NGƯỜI CUNG CẤP CÁC DỊCH VỤ GIẢI PHẪU NGOẠI TRÚ CỦA QUÝ VỊ, QUÝ VỊ CÓ THỂ GỌI ĐIỆN THOẠI, VIẾT THƯ, HOẶC TỚI VĂN PHÒNG GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LIÊN QUAN TỚI CƠ SỞ Y TẾ, SỞ Y TẾ MINNESOTA. QUÝ VỊ CŨNG CÓ THỂ LIÊN LẠC VĂN PHÒNG THANH TRA VỀ CHĂM SÓC DÀI HẠN.

Office of Health Facility Complaints

(651) 201-4201

1-800-369-7994

Điện sao: (651) 281-9796

Địa Chỉ Bưu Tín:

Minnesota Department of Health

Office of Health Facility Complaints

85 East Seventh Place, Suite 300

P.O. Box 64970

St. Paul, Minnesota 55164-0970

Ombudsman for Long-Term Care

(651) 431-2555

1-800-657-3591

Điện sao: (651) 431-7452

Địa Chỉ Bưu Tín:

Ombudsman for Long-Term Care

P.O. Box 64971

St. Paul, MN 55164-0971

